

CÔNG TY TNHH VICENTER VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VICENTER VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VICENTER VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108443800

3. Ngày thành lập: 25/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 - TT27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984334984

Fax:

Email: aceplay2018tuyen@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
5.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
6.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
7.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
8.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
9.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

10.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
11.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
12.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Xuất bản phần mềm	5820
16.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
17.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
18.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
20.	Cổng thông tin	6312
21.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
22.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
23.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
24.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
27.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới ô tô và xe có động cơ khác.	4513
28.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
30.	Bán mô tô, xe máy	4541
31.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
34.	Bán buôn thực phẩm	4632
35.	Bán buôn đồ uống	4633
36.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
37.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
42.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: dạy kỹ năng giao tiếp và đàm thoại, kỹ năng nói trước công chúng	8559
43.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
44.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (Khoản 9 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-Cp quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng)	9329(Chính)
45.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
46.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
48.	Quảng cáo	7310
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
51.	Đại lý du lịch	7911
52.	Điều hành tua du lịch	7912
53.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
54.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
55.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
56.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
57.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
58.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
59.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
60.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
61.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất các chương trình truyền hình	5911
62.	Lập trình máy vi tính	6201
63.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
64.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
65.	Hoạt động thể thao khác	9319

6. Vốn điều lệ: 39.790.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN MINH TUYỀN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 12/07/1990 Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112237482

Ngày cấp: 07/09/2013 Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 22 đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 18 - TT27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH TUYỀN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/07/1990 Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112237482

Ngày cấp: 07/09/2013 Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 22 đường Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 18 - TT27, Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội